

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THANH KỲ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v đề xuất đầu tư dự án hạ
tầng thoát nước, vỉa hè, điện
chiếu sáng đường tỉnh 505
đoạn từ Km23+005 -:-
Km25+305 thuộc địa phận xã
Thanh Kỳ.

Thanh Kỳ, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; số 85/2025/NĐ-CP ngày 8/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 275/2025/NĐ-CP ngày 8/4/2025 sửa đổi Nghị định 85/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 27/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1699/QĐ-TTg ngày 7/12/2018 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh mở rộng Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch liên quan khác;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ văn bản số 20031/UBND-THĐT ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh về việc bố trí vốn và đầu tư các công trình hạ tầng, tái định cư trong Khu kinh tế Nghi Sơn từ nguồn vốn tăng thu ngân sách Trung ương để lại cho tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội;

Ủy ban nhân dân xã Thanh Kỳ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định đầu tư dự án Đầu tư hạ tầng thoát nước, vỉa hè, điện chiếu sáng đường tỉnh 505 đoạn từ Km23+005 -:- Km25+305 thuộc địa phận xã Thanh Kỳ với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Đầu tư hạ tầng thoát nước, vỉa hè, điện chiếu sáng đường tỉnh 505 đoạn từ Km23+005 -:- Km25+305 thuộc địa phận xã Thanh Kỳ.

2. Sự cần thiết đầu tư, sự phù hợp về quy hoạch.

2.1. Sự cần thiết đầu tư.

Tuyến đường tỉnh 505 đang được đầu tư theo Quyết định số 2637/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh có quy mô đường cấp IV đồng bằng, vận tốc $V=60\text{Km/h}$. Đoạn đi qua trung tâm xã Thanh Kỳ có chiều dài 2,3Km hai bên là dân cư đông đúc, tuy nhiên theo Quyết định số 2637/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 thì hệ thống thoát nước tại vị trí này chưa đồng bộ, không có vỉa hè và điện chiếu sáng dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông và ngập úng là rất lớn. Để đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân trong khu vực nói chung và xã Thanh Kỳ nói riêng, kết nối khu công nghiệp 16 với các khu công nghiệp của Khu kinh tế Nghi Sơn, từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch, tăng cường khả năng tiêu thoát nước, giảm thiểu tai nạn giao thông góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương; việc đầu tư xây dựng đoạn tuyến trên là rất cần thiết.

2.2. Sự phù hợp về quy hoạch.

Phù hợp với các quy hoạch được duyệt của Thủ tướng Chính phủ tại các Quyết định: số 1699/QĐ-TTg của ngày 7/12/2018 về việc điều chỉnh, mở rộng Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 (về tìm tuyến mới và mặt cắt ngang tuyến đường quy hoạch mới); số 153/QĐ-TTg ngày 27/2/2023 về quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (về tìm tuyến mới và mặt cắt ngang quy hoạch tuyến đường tỉnh 529); và các quy hoạch liên quan khác.

3. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư.

3.1. Mục tiêu, phạm vi đầu tư, địa điểm đầu tư:

- Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch được duyệt nhằm nâng cao năng lực vận tải, lưu thông hàng hóa và tạo điều kiện phát triển khu vực khu kinh tế Nghi Sơn; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực; tạo động lực thu hút đầu tư góp phần từng bước phát triển kinh tế xã hội tỉnh Thanh Hóa nói chung và Khu Kinh tế Nghi Sơn nói riêng

- Phạm vi đầu tư: Đoạn tuyến đề xuất đầu tư có tổng chiều dài khoảng 2,3km, trong đó:

+ Điểm đầu tại Km0+00 (khoảng Km23+005 đường tỉnh 505) thuộc địa phận xã Thanh Kỳ, tỉnh Thanh Hóa

+ Điểm cuối tại Km2+300 (khoảng Km25+305 đường tỉnh 505) thuộc địa phận xã Thanh Kỳ, tỉnh Thanh Hóa.

- Địa điểm đầu tư: Thuộc địa giới hành chính xã Thanh Kỳ.

3.2. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư đồng bộ vỉa hè hai bên tuyến với quy mô $B_{vh}=2 \times 3,0=6,0\text{m}$; hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật gồm hệ thống thoát nước và điện chiếu sáng.

4. Tổng mức đầu tư: Khoảng 39,1 tỷ đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn theo Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội.

7. Ngành, lĩnh vực dự án: Giao thông.

8. Thời gian thực hiện dự án: Từ tháng 12/2025 và hoàn thành trong năm 2027 .

9. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn: Không quá 03 năm, kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

10. Đề xuất, kiến nghị.

Ủy ban nhân dân xã Thanh Kỳ kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài chính;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lưu: VT, PKT.

CHỦ TỊCH

Đặng Hồng Sơn

BẢNG KHÁI TOÁN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ
DỰ ÁN: ĐẦU TƯ HẠ TẦNG THOÁT NƯỚC, CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG TỈNH 505 ĐOẠN TỪ KM23+005-KM23+305
THUỘC ĐỊA PHẬN XÃ THANH KỲ

Đơn vị tính: đồng

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Hệ số điều chỉnh vùng theo suất chi phí xây dựng (Vùng 3)	Thành tiền	Ghi chú
I	CHI PHÍ GPMB					5.000.000.000	Có bảng khái toán kèm theo
II	CHI PHÍ XÂY DỰNG					26.300.000.000	Tính cho khu vực miền núi
1	Lát vỉa hè	m2	13.800,00	550.000	1,000	7.590.000.000	Tham khảo công trình tương tự trong khu vực
2	Bó vỉa + đan rãnh	m	4600,00	1.800.000	1,000	8.280.000.000	Tham khảo công trình tương tự trong khu vực
3	Rãnh thoát nước	m	2300,00	2.550.000	1,000	5.865.000.000	Tham khảo công trình tương tự trong khu vực
4	Hệ thống điện chiếu sáng	Km	2,30	2.000.000.000	1,000	4.600.000.000	Tham khảo công trình tương tự trong khu vực
III	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN, TƯ VẤN ĐTXD VÀ CHI PHÍ KHÁC	%	13%	26.300.000.000		3.400.000.000	Tạm tính bằng 13% chi phí xây dựng; theo điều 1.4 phụ lục I, thông tư 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 (không quá 15%) và các dự án liên quan đã quyết toán (chi phí xây dựng càng nhỏ hệ số % càng tăng)
IV	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	%	13%	34.700.000.000		4.400.000.000	Dự phòng KL=10%; DP trượt giá =3%
1	Dự phòng khối lượng	%	10%	34.700.000.000		3.500.000.000	Dự phòng khối lượng tính = (I+II+III) *10%
2	Dự phòng trượt giá	%	3%	31.300.000.000		900.000.000	Dự phòng trượt giá tính = (I+II) *3%
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (I +II+III+IV)					39.100.000.000	

